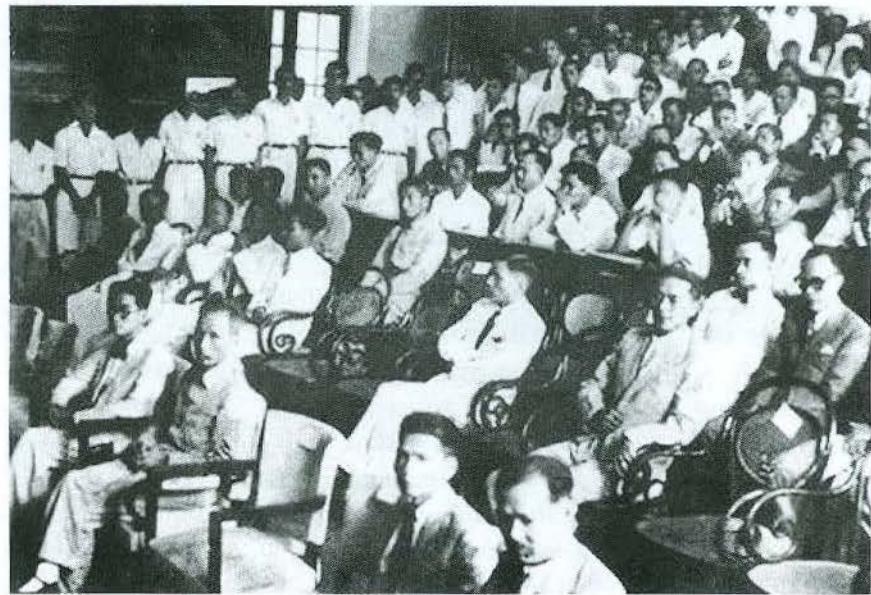


NHỮNG QUYẾT SÁCH MANG TÍNH CHIẾN LUỘC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH SAU NGÀY 2/9

 TUỆ MINH

Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập tuyên bố thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tuyên ngôn khẳng định: "Một dân tộc đã gan góc chống ách nô lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân tộc đã gan góc đứng về phe đồng minh chống phát-xít mấy năm nay, dân tộc đó phải được tự do, dân tộc đó phải được độc lập! Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết dem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy". Bản tuyên ngôn này được xem là bản Tuyên ngôn thứ ba sau bài thơ Nam quốc sơn hà của Lý Thường Kiệt, Bình Ngô đại cáo của Nguyễn Trãi viết năm 1428.

Một ngày sau khi tuyên bố độc lập (tức ngày 3/9/1945), trong một phiên họp Hội đồng chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra những nhiệm vụ cấp bách của nước ta trên các lĩnh vực đối nội và đối ngoại. Một trong những nhiệm vụ cấp bách trước mắt là "diệt giặc đốt", "diệt giặc dối" và "giặc ngoại xâm". Người chỉ ra rằng: "nạn đốt là một phương pháp độc ác của bọn thực dân dùng để cai trị chúng ta..., một dân tộc đốt là một dân tộc yếu". Do đó, Người đề nghị Chính phủ mở "chiến dịch diệt giặc đốt", bằng cách mở các lớp học Bình dân học vụ. Tháng 9/1945, nhân ngày khai trường, Bác Hồ đã viết thư gửi cho học trò Việt Nam "Non sông Việt Nam có trời nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới dài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em". Riêng đối với diệt "giặc dối", ngoài việc kêu gọi tăng gia sản xuất, Bác Hồ còn đề nghị đồng bào "cứ 10 ngày nhặt ăn 1 bữa, mỗi tháng nhặt 3 bữa" để đem số gạo tiết kiệm



Bác Hồ tham dự lễ khai giảng các trường Đại học ở Thủ đô, sau ngày cách mạng Tháng 8 thành công, ngày 13/11/1945.

Ảnh: TL

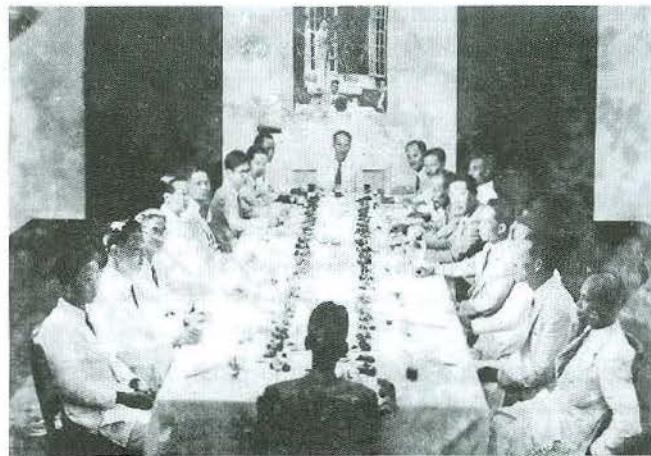
Trong 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, bên cạnh việc lãnh, chỉ đạo toàn dân, toàn quân tiến hành cuộc đấu tranh trên các mặt trận chính trị, quân sự, ngoại giao... Đảng và chính phủ ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra nhiều chủ trương, chính sách nhằm xóa bỏ nền văn hóa ngu dân, thông trị của thực dân Pháp. Các chủ trương, chính sách đó trước hết được thể hiện thông qua hệ thống các văn bản mà Chính phủ đã ban hành như: Sắc lệnh, Nghị định, Thông tư, Chỉ thị... nhằm phát động toàn dân tham gia thực hiện.

được cứu dân nghèo. Bản thân Người cũng thực hiện việc nhịn ăn để cứu đói.

Tuy nhiên, sau ngày độc lập nền tài chính của nước ta vô cùng kiệt quệ, ngân sách quốc gia chỉ có 1.230.000 đồng, các khoản thu từ thuế giảm sút. Trước tình hình trên, ngày 4/9 Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động Tuần Lễ Vàng, nhằm khuyến khích người dân đóng góp ngân sách quốc gia nhằm tháo gỡ sự khó khăn tài chính của đất nước. Tuần Lễ Vàng được sự hưởng ứng của đông đảo tầng lớp nhân dân, trong đó tầng lớp thương nhân đóng vai trò chủ chốt. Sự kiện Tuần Lễ Vàng, đã được nhân dân quyên góp tổng cộng 20 triệu đồng và 370kg vàng. Bà Hoàng Thị Minh Hồ, vợ đại tư sản Trịnh Văn Bô ủng hộ cho Chính phủ 5.147 lượng vàng, tương đương với 2.000.000 đồng Đông Dương (thời giá lúc đó). Căn biệt thự số 34 Hoàng Diệu cũng được vợ chồng cụ

cho tướng Hoàng Văn Thái mượn với lý do là phục vụ vào việc chung.

Về đối ngoại, Đảng và Chính phủ ta tiến hành những hoạt động ngoại giao hết sức đặc biệt: Ngoại giao ngay chính trên đất nước mình, thực hiện những bước di sách lược khôn khéo, nhân nhượng, đối thoại với kẻ thù. Bước di sách lược thứ nhất là tạm thời hoà hoãn với quân Tưởng “chủ trương Hoa – Việt thân thiện, coi Hoa kiều như dân tối huệ quốc”, nhân nhượng cho quân Tưởng một loạt quyền lợi, song kiên quyết không để chúng can thiệp vào nội trị và xâm hại đến độc lập, tự do của chúng ta. Bước hòa hoãn sách lược ấy đã cho ta thời gian rảnh tay đối phó với quân Pháp ở miền Nam, từng bước phá tan âm mưu “diệt Cộng cầm Hồ”, “Hoa quân nhập Việt” của Tưởng Giới Thạch, bảo vệ chính quyền cách mạng. Bước di sách lược thứ hai được đặt ra sau khi hai nước lớn Hoa - Pháp mua bán, trao đổi lợi ích, ký kết Hiệp ước tại Trùng Khánh (28/2/1946), “bắt nhân dân Việt Nam nhằm mắt nuốt chứng Hiệp ước Hoa – Pháp”. Bên



Phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời ngày 3/9/1945.

Ảnh: TL

cạnh đó, Bác Hồ cũng tranh thủ viết nhiều thư cho các nguyên thủ quốc gia trên thế giới nhằm kêu gọi công nhận Nhà nước Việt Nam mới được thành lập cũng như tranh thủ sự ủng hộ của Tổng thống Hoa Kỳ Harry S. Truman, lãnh tụ Liên Xô Stalin, Tổng thống Pháp Léon Blum...

Và chỉ sau ngày 2/9 (ngày 8/9/1945) có 7 ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký cùng lúc 5 Sắc lệnh về giáo dục:

Sắc lệnh số 16, đặt ra trong toàn cõi Việt Nam ngạch Thanh tra học vụ để kiểm soát việc học theo đúng chương trình giáo dục. Các ông Đặng Thai Mai được cử làm Tổng thanh tra học vụ bậc trung học, ông Nguyễn Hữu Tảo làm Thanh tra học vụ Tiểu học toàn quốc.

Sắc lệnh số 17, đặt ra một Bình dân học vụ trong toàn cõi Việt Nam, cử ông Nguyễn Công Mỹ làm Giám đốc.

Sắc lệnh số 18, bãi bỏ ngạch học quan do thực

TẬP SẮC LỆNH CỦA CHỦ TỊCH CHÍNH PHỦ LÂM THỜI NUỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA (1945-1946)



dân Pháp đặt ra, những viên học quan nào đến tuổi về hưu thì được về hưu, những viên quan nào xét ra bất lực hoặc hạnh kiểm xấu sẽ bị thải hồi...

Sắc lệnh số 19, lập cho nông dân và thợ thuyền những lớp học bình dân buổi tối.

Sắc lệnh số 20, quy định học chữ Quốc ngữ là bắt buộc, không mất tiền cho tất cả mọi người.

Những Sắc lệnh này đánh dấu quyết tâm thực hiện xóa nạn mù chữ, làm cho dân trí mở mang, toàn dân có thêm điều kiện để nâng cao kiến thức tham gia tích cực vào công cuộc xây dựng và bảo vệ nhà nước. Trong năm học đầu tiên, sau ngày đất nước độc lập ở Trung Bộ và Bắc Bộ đã mở được 5.654 tiểu học và trung học với 206.789 học sinh; 25 trường trung học với 7.514 học sinh.

Ngoài ra, trong tháng 9/1945 Bác Hồ còn ký nhiều Sắc lệnh liên quan đến ngành Tòa án và ngành Tư pháp, tiêu biểu như:

Sắc lệnh số 33C, thành lập Tòa án quân sự ở Bắc Bộ tại: Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên, Ninh Bình; ở Trung Bộ tại: Vinh, Huế, Quảng Ngãi; ở Nam Bộ tại: Sài Gòn, Mỹ Tho, để “xử tất cả người nào vi phạm vào một việc gì có phương hại đến nền độc lập của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa”. Sắc lệnh này đánh dấu sự ra đời của ngành Tòa án nhân dân.

Sắc lệnh số 40, về việc lập thêm một Tòa án quân sự ở Nha Trang và quy định các địa phương thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án quân sự này.

Sắc lệnh số 29B, ký ngày 10/9/1945, về việc lưu dụng và cho nghỉ việc một số quan chức cũ ngành Tòa án ở Hà Nội.

Sắc lệnh số 33A, ký ngày 13/9/1945, quy định về quyền hạn của Ty Liêm phóng.

Sắc lệnh số 33B, ký ngày 13/9/1945, về trình tự thủ tục khi bắt người của Sở Liêm phóng và Sở Cảnh sát.

Sắc lệnh số 33C, ký ngày 13/9/1945, về việc lập Tòa án quân sự ở Bắc Bộ, Trung Bộ, Nam Bộ và quy định quyền hạn xét xử của các Tòa án đó.

Sắc lệnh số 33D, ký ngày 19/9/1945, về việc phóng thích tội nhân bị kết án trước ngày 19/8/1945.

(Xem tiếp trang 9)

sát. Qua kiểm tra, giám sát, phải khắc phục được khuyết điểm, hạn chế, yếu kém; Nâng cao ý thức trách nhiệm, chấn chỉnh, đổi mới lề lối, tác phong, phương pháp công tác; Rút ra những bài học về lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị để bồi dưỡng nâng cao sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của tổ chức Đảng và đảng viên.

Tính hiệu quả được thể hiện ở chỗ, sau khi kiểm tra, giám sát, đổi tượng được kiểm tra, giám sát thấy được ưu điểm để phát huy; nhận rõ hạn chế, khuyết điểm hoặc vi phạm để sửa chữa, khắc phục, từ đó phấn đấu để tiến bộ. Tổ chức Đảng nơi có đổi tượng được kiểm tra, giám sát và tổ chức Đảng tiến hành kiểm tra, giám sát thấy được ưu điểm, khuyết điểm và rút ra được kinh nghiệm về lãnh đạo, chỉ đạo, về giáo dục, quản lý tổ chức Đảng và đảng viên, về lãnh đạo và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát để xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị.

Các nội dung của tư tưởng chỉ đạo nói trên có quan hệ mật thiết với nhau, tác động qua lại. Vì vậy, trong quá trình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng không được chú trọng hoặc xem nhẹ nội dung nào. Văn hóa kiểm tra còn thể hiện trong mối quan hệ giữa xây và chống, giữa tự phê bình và phê

bình, giữa kiểm tra và tự kiểm tra, giữa chỉnh đốn và tự chỉnh đốn. Trong mối quan hệ giữa xây và chống, cần xác định rõ lấy xây để mà chống và chống để mà xây, nhưng lấy xây là chính. Trong mối quan hệ giữa tự phê bình và phê bình thì lấy tự phê bình là chính, nếu tự phê bình bị giảm sút là xa rời tính đảng, một trong những biểu hiện của sự suy thoái trong Đảng.

Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII về xây dựng và phát triển nền Văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, bên cạnh những kết quả đạt được, Hội nghị Trung ương 9 khóa XI cũng chỉ rõ một số yếu kém, khuyết điểm trong quá trình xây dựng và phát triển văn hóa, trước hết là Văn hóa Đảng, Văn hóa chính trị: "Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng và trong xã hội gia tăng". Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên, trong đó có nguyên nhân rất quan trọng là cấp ủy, UBKT các cấp chưa làm tốt công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng, chưa tuân thủ đúng đắn, nghiêm túc, triệt để tư tưởng chỉ đạo, chuẩn mực và giá trị văn hóa của ngành.

Xây dựng Văn hóa kiểm tra phải bắt đầu từ xây dựng con người - đội ngũ cán bộ kiểm tra của Đảng "vừa hồng, vừa chuyên", đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới./.

N.D.G

NHỮNG QUYẾT SÁCH...

(Tiếp theo trang 7)

Sắc lệnh số 37, ký ngày 26/9/1945, quy định các địa phương thuộc thẩm quyền xét xử của các Tòa án quân sự theo Sắc lệnh số 33C ngày 13/9/1945.

Sắc lệnh số 40, ký ngày 29/9/1945, về việc lập thêm một Tòa án quân sự ở

Nha Trang và quy định các địa phương thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án quân sự này.

Ngoài các Sắc lệnh đã nêu, Bác Hồ còn ký ban hành nhiều Nghị định, Thông tư liên quan đến lĩnh vực giáo dục và y tế.

DI CHUC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH...

Trong bộn bề công việc và trước những thử thách khó khăn, việc ban hành những Sắc lệnh nêu trên cho thấy các thiết chế của nhà nước ta được quan tâm chú trọng. Từ việc diệt giặc đói, giặc dốt, thực hiện đường lối đối nội, đối ngoại trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, quân sự, chính trị, văn hóa, xã hội... thể hiện rõ nét bản chất vì nước, vì dân của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ngay buổi đầu thành lập./.

T.M

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Hồ Chí Minh (2005), Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

(Tiếp theo trang 5)

Cuối cùng, Người chỉ rõ con đường và mục tiêu của cách mạng Việt Nam là: "Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới". Thực là trọn vẹn và nhất quán như chính cuộc đời cách mạng trong sáng của Người.

Đã năm mươi năm trôi qua, Đảng ta, nhân dân ta không còn được Người dùi dắt, nhưng Di chúc của Người để lại vẫn mang tính chất như một cương lĩnh

dẫn đường cho nhận thức và hành động cách mạng một cách có trí tuệ. Bởi đơn giản vì: "Di chúc của Bác Hồ chính là dòng nước mát lành, sẽ mãi mãi góp phần làm cho non sông, đất nước ta trở thành mùa xuân bất tận"./.

Đ.H.S

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, Tập 15, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- Vũ Kỳ (2009), Bác Hồ viết Di chúc, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.